

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHẬP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

---

Cảnh sở tri của tâm pháp

<blockquote>Kalama tri ân bạn buithibuukim ghi chép.</blockquote>

[15/12/2021 - 10:12 - buithibuukim]

CẢNH SỞ TRI CỦA TÂM PHÁP

Trong Vi Diệu Pháp, đối tượng của ý thức gọi là Cảnh sở tri.

Tâm thức là chỗ tương hội với Cảnh sở tri. Có tâm và sở hữu thì chắc chắn phải có đối tượng nhận thức của tâm và sở hữu. Nói hẹp thì Cảnh sở tri có hai (cảnh danh pháp, sắc pháp) hoặc sáu (sắc, thính, khí, vị ...). Nhưng để tiện giải thích các vấn đề có liên quan đến tâm và cảnh, nên cảnh ở đây được chia rộng thành 21 dựa trên cơ sở 6 cảnh căn bản, nhằm lý giải các phạm trù thời gian và Pháp giới.

Notes:

Xưa đến giờ mấy người không học Phật Pháp cũng biết một chuyện, nếu chịu khó lắng nghe cũng biết là khi được hỏi tâm là gì, thì nói tâm là sự biết cảnh và nhận thức đối tượng. Cảnh trong Phật học có bao nhiêu? – Mình nói cảnh trong Phật học có sáu. Các vị có thấy cái tượng ông mập thiệt mập, mặt hiền thiệt hiền có mấy thằng con nít nó bu? Nói đến tâm thì phải nói đến cảnh. Sáu tâm thì 6 cảnh: tâm nhãn thức thì cảnh sắc, nhĩ thức cảnh thính, tỷ thức cảnh khí, v.v... Nếu như vậy thì quá đơn giản, mà đơn giản là tốt. Có điều là để giải thích một số vấn đề có liên quan nên trong A Tỳ Đàm Đức Phật ngài phân định thành 21 cảnh.

Thí dụ mình nói cảnh sắc, có bao nhiêu tâm biết cảnh sắc? - Mình nói 6 căn 6 thức 6 cảnh phải không? Lục căn lục thức lục cảnh, vậy hỏi tâm nào biết được cảnh sắc? Có một tâm thôi, đó là tâm nhãn thức. Tâm nhãn thức có bao nhiêu sở hữu hợp? Các vị nhớ Ngũ song thức là một loạt tâm có sở hữu hợp ít nhất mỗi tâm như vậy chỉ có 7 sở hữu thôi. Nó một cách đơn giản, hỏi tâm nào biết cảnh sắc ta sẽ không ngần ngại trả lời rằng chỉ có một tâm duy nhất biết cảnh sắc đó chính là tâm nhãn thức cộng với 7 sở hữu. Như vậy đúng chưa? – Đúng thì đúng nhưng vẫn thiếu. Lý do, hỏi này tôi có nói rằng nhằm giải thích vấn đề thời gian, thí dụ như để biết được cảnh sắc hiện tại thì tâm nhãn thức. Nhưng để biết cảnh sắc quá khứ phải dùng thức thứ 6 thôi. Để biết cảnh sắc tương lai phải biết bằng thức thứ 6 thôi. Và tôi đã nói đi nói lại rất nhiều lần cảnh ngũ quá khứ và cảnh ngũ vị lai là cảnh pháp hiện tại. Cho nên tôi rất muốn ôn cái lớp này lại bằng cách mở khóa lại từ đầu, tức là năm ngoái mình bắt đầu lớp học bằng tháng nào ngày nào thì năm tới sẽ bắt đầu lớp vào ngày đó tháng đó. Trải qua 3 năm như vậy cho các vị ‘nhừ’ hết! Mà hông biết lúc đó bác sĩ Khoa còn hay không nữa? Một người thì trở về lòng đất còn một người gọi gió cho mây ngàn bay!!! (cười).

Cho nên ở đây, tôi đọc các vị nghe: cảnh sắc, cảnh thính, cảnh xúc, cảnh vị, cảnh pháp, cảnh ngũ, cảnh chân đế, cảnh tục đế. Ví dụ như các tâm này là tâm gì: (thứ hai): thức vô biên; (thứ tư): Phi tướng phi phi tướng. Các vị biết hai tâm đó biết cảnh gì không? Biết cảnh quá khứ. Để sợ chưa, ai người ta cũng biết cảnh hiện tại hết mà riêng hai ‘ông’ này biết cảnh quá khứ. Còn ‘ông’ nào biết

cảnh quá khứ nữa không? – Còn. A La Hán. Tâm tổ là tâm làm những việc mà lẽ ra ta phải làm bằng tâm thiện. Như vậy thôi: tâm thứ hai, tâm thứ tư. Vì sao? Vì muốn chứng được 5 tầng thiền Sắc giới thì ta phải tu tập 30 đề mục thiền Chỉ. Nói 30 vì trong đó hết 10 đề mục kia không chứng được hết mấy tầng thiền. Bởi có những đề mục chỉ dẫn đến sơ thiền thôi. Có những đề mục đưa đến Ngũ thiền luôn, như là đề mục hơi thở đưa đến Ngũ thiền. Còn đề mục như bất tịnh chỉ đưa đến Nhị thiền rồi ngưng không đi nữa được. Cho nên niệm đề mục nào thì đắc thiền bằng đề mục đó. Và đề mục đó lúc nào nó cũng vẫn là cảnh hiện tại cả.

Hôm trước tôi nhớ lúc sắp nghỉ buổi trước tôi nói với các vị quá trình hành thiền của chúng ta trải qua các giai đoạn:

- Giai đoạn thứ nhất là giai đoạn chuẩn bị.
- Giai đoạn thứ hai là thô tướng.
- Thứ ba là giai đoạn quang tướng.

Thì bây giờ các vị hành thiền, chọn một đề mục, thí dụ cái ly nước này, các vị niệm: nước, nước, nước, nước, nước, ... niệm riết tới mức độ mà cái tâm mình với nước thành một, nhắm mắt lại vẫn còn thấy nước. Mà tôi phải nói thêm một chuyện, đó là với một người có đủ cơ duyên quá khứ kia, chớ còn một người không đủ cơ duyên thì không có đắc. Như trong Kinh nói nếu mình muốn độn thổ thì niệm đề mục nước. Niệm lâu ngày nếu chứng được Ngũ thiền rồi thì ... (mắt âm thanh) ... là hữu hạn, chỉ có hư không là vô hạn. Vị này mới niệm 'hư không là vô biên' trong cái thời gian mà nếu có đủ duyên lành thì vị này chứng tầng thiền thứ nhất của Vô sắc giới đó là hư không vô biên. Sau đó vị này thấy rằng hư không vẫn còn bị tâm biết, cho nên thấy rằng tâm chưa thật sự là vô biên. Vị này mới niệm thức là vô biên. Nhưng thật ra muốn thấy được ý nghĩa của thức vô biên này, chính vì vị này thấy được cảnh cũ, nó là hữu hạn; luôn luôn tâm niệm về cái hữu hạn của tầng thiền trước cho nên mới chứng được tầng thiền này. Nói cách khác, lúc nào cũng ớn cái bà cũ muốn kháng khí với bà mới. Nhiều lúc cũng muốn quay về với bà cũ nhưng mà thấy ớn quá, thấy bà làm sao đó (!).

Như vậy trong trường hợp này Thức vô biên được xem là tâm biết cảnh quá khứ là vì nó luôn luôn nhằm chán cái tâm trước đó. Tâm thứ tư cũng vậy, chức năng của nó là nhằm chán lại cái tâm thứ ba. Cứ vậy thôi. Cho nên tôi mới nói rõ là sở dĩ cảnh nói gọn là gồm có hai thôi, tức là cảnh Danh pháp và cảnh Sắc pháp. Nói rộng hơn một chút nữa thì đó là cảnh sắc, thanh, khí, vị, xúc, pháp. Nhưng nhằm để giải quyết rất nhiều vấn đề chi li trong Vi Diệu Pháp vốn rất chi li, cho nên Đức Phật ngài kể ra, tán rộng 6 cảnh đó ra thành 21 đó là với ý nghĩa đó. Cũng cảnh sắc nhưng là cảnh sắc trong ba thời. Rồi cũng có sắc, thanh, khí, vị, xúc, pháp, cũng 6 cảnh đó thôi, nhưng có những cảnh thuộc về chế định, và có những cảnh thuộc về chân đế.

Ví dụ thời Đức Phật có một vị A La Hán trước khi đắc quả ngài là người bị nghiệp quá khứ là xấu tướng. Ngài thấp mà tròn quay, lớn tuổi mà ngài ra đường nhìn như baby nên mấy cô trẻ chọc ngài. Có lần ngài đang đi bát, có cô nhìn ngài cổ mắc cười cổ cười. Cổ đứng trước mắt ngài. Nói theo mình, mình nhìn thì nhìn thấy cảnh sắc phải không ạ? Nhưng mà ngài thì không nhìn thấy cảnh sắc mà ngài thấy cảnh chân đế! Từ đó ngài nghĩ ra bộ xương, từ bộ xương ngài nghĩ ra bản chất của hữu vi pháp: bản chất của tất cả pháp hành nó vốn vô thường. Thấy hàm răng của một cô gái còn sống mà lại nghĩ đến bộ xương. Rồi từ bộ xương đó lại nghĩ qua pháp chân đế: Nhìn cái răng – răng là chế định hoặc là tục đế. Tại sao gọi là tục đế. Các vị học Vi Diệu pháp nhìn bảng nêu có thấy cái nào là cái răng không? Vậy cái tạo ra cái răng là cái gì? – Cái mà nói cái răng thực ra nó là pháp tục đế, bởi vì trong bảng nêu chi pháp chân đế của chư Phật thì không có cái nào gọi là cái răng hết. Không có.

Cái răng trước mặt ngài là tục đế. Nhưng mà ngài lại nghĩ đến một bộ xương. Bộ xương này tiếp tục là tục đế luôn, nhưng tục đế này là cảnh chi, là cảnh gì trong 21 cảnh? – Cảnh sắc. Nhưng lúc bấy giờ từ cảnh sắc này ngài nghĩ đến bộ xương thì nó là cảnh pháp. Các vị thấy chưa. Nhưng pháp này là tục đế hay chơn đế? – Tục đế. Từ đây ngài mới nghĩ rằng tất cả các uẩn đều là vô thường, khổ và vô ngã. Đó là cảnh pháp mà pháp chân đế! Cái hữu vi này là chân đế. Chính trên cái chân đế đó ngài mới A La Hán. Dễ sợ như vậy! Đây là lý do tại sao trong Kinh từ 6 cảnh mà phải té ra 21, là phải tán như vậy đó. Chứ nếu không giải thích cảnh theo con số 21 thì làm sao giải thích cái tiến

trình này được: Thấy cái răng: tục đế. Nhìn cái răng của người sống nghĩ đến bộ xương người chết: vẫn là cảnh tục đế nhưng đồng thời nó lại là cảnh pháp: cảnh pháp hiện tại. Sau đó vị này mới nghĩ đến hữu vi. Dễ sợ chưa? Khiếp như vậy!

Giờ trong lớp mình đã hiểu sao mà từ 6 chuyển ra 21 chưa? Mình gật là mình phải hiểu chứ không phải gật vì mình lắc đầu nó kỳ nghe. Ở mấy cái lớp kia tôi nói gật mà không hiểu mai một sanh làm con kỳ không các vị hiểu không? (cười).

Đó là lý do tại sao từ hai cảnh: cảnh sắc pháp, danh pháp mà Phật tán nó ra thành 6. Tại sao từ 6 mà Ngài tán nó ra 21 là nhằm để cho cái trí tuệ của chúng ta làm việc thoải mái như vậy.

Chư Phật ba đời lúc nào, cái gì ngài cũng tu thiện pháp. 40 đề mục không có đề mục nào Đức Phật ngài không biết. Nhưng đề mục mà chư Phật dùng nó để đắc quả thì chư Phật ba đời quá khứ, hiện tại, vị lai chỉ dùng đề mục duy nhất là đề mục hơi thở. Đề mục hơi thở chúng ta vẫn giải thích theo cái này thôi: Lúc Ngài chưa đắc thiền gì hết Ngài dùng hơi thở để thở bằng hơi thở chế định: ra vào, ra vào, dài ngắn, ra vào, dài ngắn... Thở ra tâm sân biết đang thở ra tâm sân. Thở vào tâm sân biết ta đang thở vào bằng tâm sân. Thở ra bằng tâm tham biết ta đang thở ra bằng tâm tham, thở ra, thở vào bằng tâm thiện biết ta đang thở ra, thở vào bằng tâm thiện, ...nhưng đó là tục đế, vì trong Vi Diệu pháp không hề có hơi thở. Các vị tìm đi, không có. Cái hơi thở mà các vị để ngón tay nè, các vị thấy mình bị chạm, đúng không, cái ngón tay mình có cái gì đó chạm vào? Tôi biết có vị ầu ầu nói cái đó là gió. Không phải! Trong Vi Diệu Pháp nói trong đó có đủ 4 đại. Vì trong đó mình có nghe nóng (quả), mình nghe cái gì nó chạm vào tay mình (đất). Không có hơi nước thì mình thở bằng gì? Cho nên các vị thấy rằng trong hơi thở mình đã có 4 đại trong đó rồi.

Buổi đầu mình thiền, không biết khoa học, không biết Phật pháp, mình không phân tích hơi thở mình theo hóa học mà cũng không phân tích nó theo Vi Diệu Pháp, ok, anh cứ tu thiền đi. Buổi đầu anh tu thiền bằng tâm hồn của Huệ Năng. Nhưng một thời gian khi cái tâm mình định rồi mình sẽ thấy hơi thở mình càng lúc càng yên ắng dần. Cái lợi thứ nhất là hơi thở yên dần thì tăng xông, nhịp tim mình cũng giảm nhẹ dần. Trên cơ sở sinh lý như vậy cái tâm mình cũng yên ắng dần. Trên cơ sở cái tâm mình vậy cái trí mình dễ phát sanh. Cái lợi thứ hai là nếu có duyên lành thiền quán đời trước (thiền Tứ Niệm xứ), hành giả sẽ không dừng lại ở chỗ thở ra thở vào mà hành giả còn đi xa một bước nữa. Hành giả thấy rằng sự sống và chết của mình thật ra nó nằm ngay chỗ hơi thở thôi, có ra mà không vào thì đó gọi là chết vậy, không có gì cao siêu hết.

Trong Kinh nói, trong 16 trí tuệ của thiền Quán, trước khi thành thánh chúng ta trải qua 16 giai đoạn, thì trong đó có giai đoạn là bhayanana, là giai đoạn kinh hoàng. Theo giải thích trong Kinh, từ nhỏ đến lớn chúng ta sợ ma sợ chuột, sợ gián, sợ bóng tối v.v... Tất cả những nỗi sợ đó không có nỗi sợ nào khủng khiếp cho bằng nỗi sợ của hành giả tu thiền quán. Tôi nói các vị nghe ngạc nhiên mà sự thật nó như vậy. Mình sợ ma nhưng cái sợ đó sẽ được trấn an khi có người bên cạnh mình. Mình sợ chuột sợ gián nhưng cái sợ này được trấn an khi mình có mặt ở một chỗ sạch sẽ hoặc một chỗ được hứa hẹn là không có sự xuất hiện của chúng. Tuy nhiên cái sợ của hành giả thiền quán vào giai đoạn bhayanana này rất khủng khiếp. Vì sao? – Vì lúc này vị này liên tục nhìn thấy những buồn vui trong lòng mình sanh diệt. Vị này liên tục nhìn thấy hơi thở vào ra của mình nó sanh diệt. Liên tục nhìn thấy tám thân tâm sinh lý của mình nó thay đổi và tan rã, sanh lão bệnh tử trong từng phút. Dễ sợ như vậy đó. Mà cái thấy này chỉ có vị hành giả mới thấy được. Bây giờ tôi mô tả từ đây tới sáng các vị cũng không thấm được. Bây giờ các vị trê môi với tôi, các vị không thấy ghê chứ lúc đó các vị mới thấy ghê thiệt. Các vị biết lúc ở bệnh viện tôi đã hôn mê rồi, đâu biết gì nữa mà tôi có từng đi thăm bệnh ở bệnh viện tôi mới thấy ghê. Tức là tôi không phải nhìn bằng cái trí tuệ thiền quán nhe, mà nhìn bằng mắt thường thôi. Tôi thấy cái ông đó bị nặng mà phải móc bên hông để bác cái ống truyền nước tiểu ra. Các vị biết, nước tiểu vào không được vào nhanh. Phải vào chậm chậm vì ông yếu quá rồi. Bình thường tôi cũng có máu vắn nghệ, cho nên tôi nhìn nước tiểu nhỏ từng giọt tôi thấy từng giọt đó là từng giọt sinh mạng của ông. Bình thường mình thấy mưa rơi trên mái, như Nguyễn Bính:

Hôm qua còn sót hơn đồng bạc

Hai đĩa bần nhau uống rượu say

Nón lá áo toại ra quán chợ

Chơi voi trên bên nước sông đầy  
Sầu nghiêng mái quán mưa tong tả  
Chén ứa men lạnh lạnh ngón tay”

Ngày xưa mình bình thường nhìn mưa rơi trên mái lá từng giọt từng giọt mình thấy nó thơ mộng. Nhìn để làm thơ chơi cho nó vui. Nhưng cũng từng giọt đó mà nhìn vào trong cái ống dẫn của bệnh viện, khiếp lắm! Các vị nghe kịp không ạ.

Mình cũng vậy. Bây giờ mình không tu tập thiền định mình thấy từng hơi thở ra vào giống như nhìn từng giọt cà phê nhỏ xuống trong một quán cà phê đèn mờ, trong một quán lộng gió ở ngoại ô, phải nói là cả một trời thơ mộng. Nhưng một ngày nào đó chúng ta tu tập thiền quán rồi chúng ta sẽ thấy rằng hơi thở ra vào chúng ta sẽ nhìn nó bằng cảm giác của một người nhìn từng giọt nước serum tòn, tòn,... ở trong bệnh viện, trên giường bệnh một người hấp hối. Cũng là tòn tòn thôi. Nhưng hai cái tòn tòn này khác nhau nhiều lắm.

Đó là lý do tại sao từ hai cảnh Đức Phật giảng thành 6 cảnh. Từ 6 cảnh Đức Phật giảng thành 21 cảnh. Chúng ta đã học xong 21 cảnh! Nhưng các vị nhớ dùm tôi: tâm nào biết cảnh nào, tâm nào biết cảnh tục đế, tâm nào biết cảnh chơn đế, tâm nào biết cảnh quá khứ, tâm nào biết cảnh vị lai, tâm nào biết cảnh hiện tại, tâm nào biết cảnh sắc, thanh, khí, vị, xúc, pháp.

(Trả lời câu hỏi của học viên): Vị A La Hán đó ngài nhìn cái răng. Cái răng đó là cảnh sắc mà cũng là cảnh tục đế mà cũng là cảnh hiện tại. Xét về thời gian thì nó là cảnh hiện tại. Nói về pháp giới thì nó là tục đế. Nói theo lục cảnh thì nó thuộc về cảnh sắc.

Rồi từ đây ngài nghĩ đến bộ xương. Thì bộ xương này là cảnh tục đế nếu nói về pháp giới. Nói về lục cảnh nó thuộc về cảnh pháp. Nói về thời gian nó thuộc về hiện tại.

Đó. Nãy giờ tôi nói nhiều là để giải thích tại sao từ 2 qua 6, từ 6 qua 21, và ở đây tôi không hề nói đến con số nhân, mà chỉ nói vấn đề phân tích ra thôi. Thì làm sao một cảnh mà nói: cảnh này thuộc thời nào (là nói về thời gian hiện tại, quá khứ), về lục cảnh, nó thuộc về sắc hay thanh, khí, pháp. Rồi nói về pháp giới nó là tục hay chơn. Chỉ vậy thôi.

#### CHỨC NĂNG TÂM PHÁP (SU)

Nói một cách vắn tắt thì tất cả tâm pháp chỉ gói gọn trong lục thức. Nói vậy có nghĩa là tâm nào làm việc nấy: nhãn thức là để thấy cảnh sắc, thân thức là để biết cảnh xúc. Riêng đối với ý thức thì nói đơn giản là có chức năng nhận biết cảnh pháp. Nhưng điều phức tạp ở đây là xét trên các mặt thể dụng của Tánh pháp và ý thức đòi hỏi phải được phân tích chi li hơn. Cảnh phức tạp thì tâm cũng phải phức tạp theo.

Notes:

21 cảnh thực ra nó là Danh và Sắc. Nói rộng hơn chút nữa 21 cảnh đó chính là 6 cảnh. Nhưng nếu dừng ở con số 6 thì làm sao mình có thể giải quyết được những vấn đề rắc rối như nãy giờ tôi đã giải thích. Cho nên từ đó Đức Phật ngài phải chia số 6 ra thành 21. Ở đây cũng vậy nếu nói một cách ngắn gọn thì chỉ có lục thức thôi. Mà lục thức thì chỉ có lục cảnh thôi. Nhưng thể và dụng của cảnh pháp và ý thức rất phức tạp. Nhãn thức chỉ làm một việc duy nhất là thấy cảnh sắc. Còn cảnh sắc nó chỉ có một ý nghĩa duy nhất là để dành cho mắt thấy. Cảnh thanh đối với nhĩ thức, cảnh khí đối với tỷ thức, cảnh vị đối với thiệt thức, cảnh xúc đối với thân thức thì cũng vậy. Có điều đối với cảnh pháp thì không đơn giản như vậy.

Ý thức không đơn giản chỉ là cái biết thuần túy tinh thần như ta vẫn định nghĩa một cách nôm na vô trách nhiệm. Mà xét về mặt chi li thì chức năng của thức thứ sáu nó là trời biển bao la. Nhãn thức nó chỉ biết một việc là thấy cảnh sắc. Còn riêng về thức thứ sáu: đầu thai cũng nó, hộ kiếp cũng nó, chết cũng nó, thập di cũng nó, thực đoán định gì, lung tung hết. Nó làm lung tung chuyện trong đó, toàn bộ.

Đây: tâm nói rộng có bao nhiêu, rộng như? Trả lời: 121. Hẹp hơn một chút. Trả lời . Hẹp hơn chút nữa. Trả lời: 6. Đúng rồi.

Câu thứ hai: Ngũ song thức có mấy tâm? Trả lời: ngũ song là 10. Nói 10 thực ra nó chỉ có 5 thôi. Lúc có thằng này không có thằng này. Lúc có thằng này thì không có thằng này. Nhưng riêng về thức thứ sáu, các vị có thấy trong đây không có thức thứ sáu phải không ạ? Không có. Vì sao? – Vì nhãn thức có rồi, nhĩ thức có rồi, tỷ thức có rồi, thiệt thức có rồi, thân thức có rồi. Toàn bộ những gì

còn lại ta gọi nó bằng một tên thôi, đó là Ý THỨC. Rắc rối như vậy! Đó là cái thể, cái dụng của nó rắc rối. Vì sao cái thể cái dụng của tâm rắc rối? – Vì cái cảnh của nó rắc rối. Cảnh rắc rối nên tâm rắc rối. Vì tâm rắc rối nên cảnh rắc rối. Vì rằng ý thức bao gồm quá nhiều tâm. Nó bao gồm nhiều tâm để nó giải quyết nhiều công việc. Mà chính vì nó giải quyết quá nhiều công việc cho nên những người khác nó phải tiếp cũng phải có nhiều thành phần khác nhau mà ta gọi chung là CẢNH PHÁP nhưng thật ra có nhiều thành phần. Chúng ta có thể nói đơn giản là: năm cái thức đầu tiên giống như một ông thầy giáo vậy thôi. Cũng là vua đó nhưng là vua của một lớp học, đơn giản vậy thôi.

Để giải thích cái này tôi kể các vị nghe một chuyện nho nhỏ. Ông lập nên nhà Nguyên bên Tàu là Thành Cát Tư Hãn, nhà Minh là Chu Nguyên Chương. Tương truyền rằng sau khi lên ngôi, Chu Nguyên Chương là một người rất mê tử vi. Ngày xưa có người coi tướng nói ông là minh chúa sau này. Sở dĩ ông đặt tên nhà Minh là theo truyền thuyết cách đây 200 năm ở Ba Tư có tôn giáo là Bái Hỏa giáo, khi truyền qua Trung Quốc nó mang tên là Minh Giáo. Trong thời gian khởi nghĩa đánh nhà Nguyên, Chu Nguyên Chương nhờ cậy rất nhiều ở Minh Giáo. Nên khi lên ngôi ông gọi triều đại ông là Minh triều. Tương truyền ông rất mê tin dị đoan. Ông lên ngôi ông cho người âm thầm đi tìm coi đứa nào sanh cùng ngày cùng tháng cùng năm với ông giết sạch hết. Các quan thấy giết nhiều quá can ngăn, ông mới nghĩ lại nói các khanh lựa tìm coi trong người nào tướng tá ngon lành nhất, tuổi đời chừng chạc, có sự nghiệp thành danh rồi, mà sanh cùng ngày tháng năm với trẫm, người ngon lành nhất trong số đó thì đem tới đây trẫm gặp. Cuối cùng đem tới ông một anh chàng thường dân sanh cùng ngày cùng tháng với vua. Vua hỏi làm nghề gì? – Dạ, làm nghề nuôi ong. Ông lấy làm lạ, nếu sanh cùng ngày tháng đó thì làm vua mà tại sao đi nuôi ong. Ông chợt nhớ một chuyện, mới hỏi người nhớ bầy ong người bao nhiêu con không. Mới nói dạ bầy ong biết mấy trăm ngàn con mà nói. Vua mới chợt hiểu ra vì ông này sanh cùng ngày cùng tháng cùng năm nhưng không đủ phước cho nên cũng làm ong chúa thôi. Các vị hiểu không, đầu nắm dưới tay bao nhiêu đi nữa, chỉ là một người thường dân. Nhưng Chu Nguyên Chương cũng sanh vào ngày đó, nhưng nếu cần thì dưới tay ông là thừa tướng, văn thân, võ tướng, thị bộ, lại lang, các thứ lung tung. Thì đối với 5 thức đầu và thức thứ 6 cũng vậy. Năm thức đầu là giống như những người nuôi ong vậy. Tức là một là một mà thôi. Nhưng riêng thức thứ sáu nó nắm quá nhiều thứ. Cho nên đề cập đến một ông vua là ta phải đề cập đến nguyên cái hội đồng nội các, chính phủ của ông. Đại khái như vậy.

Đó là lý do tại sao phải nói đến 5 thức đầu thì Đức Phật nói một cách rất đơn giản: nhãn thức biết cảnh sắc. Cảnh sắc chỉ để nhãn thức biết. Nhĩ thức biết cảnh thanh. Cảnh thanh chỉ để nhĩ thức biết. Nhưng đến thức thứ 6 và cảnh thứ 6 thì: thức thứ 6 biết cảnh pháp, cảnh pháp chỉ để thức thứ 6 biết. Nhưng tôi hỏi thức thứ 6 có bao nhiêu quả? Nói rộng thì 121 trừ 10. Nói hẹp thì 89 trừ 10, xem ra vẫn còn nhiều quá. Và vì tâm nhiều cho nên cảnh cũng nhiều. Vậy thì kể ra lục thức cũng kể 1, 2, 3, 4, 5, còn lại là 6. Nhưng mà cái 6 kia chính là Chu Nguyên Chương, còn 5 cái nọ là 5 thằng cha nuôi ong (cười). Các vị nghe kịp chưa?

Bây giờ tôi giải thích sơ sơ các vị nghe bữa nay bù lại bữa hôm mình học 3 tiếng đồng hồ. Tôi đã nói, 5 thức đầu: sự thấy của nhãn thức, sự nghe của nhĩ thức, sự ngửi của tỷ thức, sự nếm của thiệt thức, sự xúc của thân thức. Chín cái còn lại là của ý thức. Thế nào là 9 cái còn lại? – Làm chuyện tục sinh (đầu thai) là chuyện của ý thức (thức thứ 6, giác quan thứ 6), rồi sự hộ kiếp, sự tiếp thâu (tâm tiếp thâu), sự quan sát, phán đoán, rồi đồng tốc, rồi thập di, rồi sự chết. Nó làm những chuyện này là một tay của tâm thứ 6. Hỏi tâm thứ 6 có mấy thì nói y như tôi nói. Tức là nói rộng thì 121 trừ 10, nói hẹp thì 89 trừ 10. Nói gọn còn 6 thôi.

Các vị học Vi Diệu Pháp rồi mai một các vị đi nghe giảng rất là sướng. Nó giống như bên VN mà các vị đi mua đồ ở chợ Thiếc, chợ Nhật Tảo, Chợ Lớn. Bữa nay mình mua cái bugi, mai mua con heo dầu, một mua cái sên cái đùm, cái líp cái cãm, nhưng tới hồi nó ráp lại quý vị cãm ơn tui. Chớ cái thứ mà không mua gì hết, cứ ngồi nhà chờ trên trời rớt xuống làm gì có. Mà nếu có đề chết gác rồi còn gì nữa đâu mà chạy. Cho nên phải học, phải mua từng món về ráp lại.

Hy vọng năm sau ngày này tháng này Phật Pháp lớp mình khá, cứng, có thể kèm người muốn học kèm được. Chỉ cần khi hướng dẫn mà bị kẹt thì nhắc cái phone hỏi mấy sư một câu thôi rồi xong.

Chuyện nữa, tôi mong các vị năm sau kiến thức các vị thay đổi thì cuộc đời tôi thay đổi. Chớ tôi ngồi làm thầy đồ thế này ngồi chờ lương tháng nó buồn quá: “thầy giáo tháo giày ra chợ bán”(cười). Có một số người họ không học, họ chỉ đọc thoáng qua thôi hoặc họ nghe mình nói chuyện họ sẽ rất bực mình. Họ nói tu thì diệt tham diệt sân diệt si chớ mắc gì phải học cái này nó chi li mất thời gian. Mà các vị biết rằng không phải! Nói thì nói vậy, nhưng mà khi có hiểu về nó mình xử nó hay hơn. Cũng như mình nói đánh giặc là mình nhắm thẳng nào địch mình bắn vô đầu nó. Nếu nói vậy thì cần gì nói tới Tôn Tử binh pháp, làm gì có mấy trường võ bị ở Pháp ở Đà Lạt chi cho nó cực. Khởi có lãn lê bò lét chi, Đồng Đế Vạn kiếp Đồng Đa đẹp. Cứ gặp VC, thẳng nào tai bèo là bắn thôi, hoặc gặp thẳng nào quốc gia là bắn thôi. Mà không phải! Nó còn có chiến lược chiến thuật nữa. Thì đối với phiền não cũng vậy. Nó không phải đơn giản như vậy. Biết cái mặt nó vuông tròn dài ngắn đầu mà trừ nó. Không phải dễ đâu! Các vị có biết rằng đến một lúc nào đó khi các vị tu tập thiền định các vị sẽ thấy rằng thiền pháp nó cũng trở thành trở ngại cho mình, các vị có biết chuyện đó không? Như bây giờ mình chưa học về thiền, chưa học Vi Diệu Pháp, mình vô chùa hỏi sư là ‘Thầy ơi thầy tu là sao?’. Nói: ‘Ừ cái nào tốt thì con giữ lại cái nào xấu con bỏ nó đi. Giống như quét nhà, cái đồ nào dùng được con giữ lại đồ nào dơ con quét ra’. Nhưng đó là bài học sơ cơ. Đến một lúc nào đó ông thầy phải dạy khác đi: Cái nào con thấy đang là cần thiết cho con thì con phải giữ nó lại. Thí dụ như trên đường đang đi vào bệnh viện thì mắc gì con phải chờ theo tivi, máy lạnh; Trên giường bệnh bác sĩ truyền serum cho mình mắc gì mình đòi cái này cái kia tôi dùng ở nhà có đủ tôi mới chịu, còn không thì tôi không chịu. Đi du lịch khác, đi vô bệnh viện khác, đi vô chùa khác. Không phải cái áo bikini ở đâu mặc cũng được. Đi biển mặc đồ biển, đi chùa mặc đồ đi chùa. Đối với phiền não cũng vậy. Khi chưa đi chùa hoặc mới đi nghe sơ cơ cái phiền não là cái bỏ đi, cái thiện là cái giữ lại nhưng lúc nào đó chúng ta sẽ thấy rằng trong con đường tu học của người Phật tử, thí dụ giờ đang tu tập thiền quán, thiền sư bắt mình phải bỏ ra 10 ngày 7 ngày tập trung vô chuyện thiền định thì coi như trong thời gian đó không nghe Pháp, không tụng Kinh, không có làm gì hết, chỉ có ăn, tiêu tiện, tắm rửa thôi. Lúc đó mình hững ai đó có mấy cuốn băng Pháp hoặc mấy cái tape video mà chiếu dăng y ở đâu mà chiếu mình coi là mình hành thiền bị tán tâm đi. Mặc dù đó là chỉ có học Vi Diệu Pháp mình mới hiểu. Bởi vì lúc đó thiền pháp nó chưa hẳn là thiền pháp nữa mà nó có thể trở thành cái phóng tâm. Nó trở thành cái cho mình phóng dật, chớ không đơn giản đâu. Cuộc tu có nhiều cái nhiều khê. Các vị biết rằng chỉ cần tôi đề nghị các vị lái xe về Cali thôi là các vị phải va đầu rất nhiều vấn đề, lái xe thôi. Chỉ vài nghìn miles là có vấn đề hà huống gì con đường nội tâm, kinh khủng lắm. Con đường vào nội tâm kinh khủng lắm. Các vị thắc mắc trong tâm thân một thước mây này nội tâm mình là cái gì mà rắc rối, thì tôi xin thưa các vị nó không rắc rối sao được. Bởi vì nó là một thế giới bí mật mà đã âm thầm đưa đẩy chúng ta luân hồi từ vô thủy tới giờ. Chính nó đã tạo nên thiên đường địa ngục. Chính nó đã tạo ra rừng ra biển, ra núi. Các vị biết núi rừng là do chúng sanh mới có, chớ đâu phải tự nhiên nó có. Các pháp trên đời do nghiệp do tâm do âm dương và vật thực tạo nên, chớ đâu phải khơi khơi nó có đâu./

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYỄN HIỆU ĐÍNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**